TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 13 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tư

Bà Lê Thị kiều Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chánh T, sinh ngày 15/9/1984, tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: ấp H1, xã H2, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con.

Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 14/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 76/2021/HS-ST, chấp hành án xong ngày 16/5/2023. Tiền sự: không có.

Nhân thân: Ngày 27/9/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đ xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 89/2006/HSST, chấp hành án xong ngày 07/9/2011; ngày 29/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 15/2018/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/7/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 11/12/2024, bị cáo Nguyễn Chánh T điều khiển xe mô tô biển số 66C1-274.47 đi từ nhà đến khu vực cầu K thuộc phường A, thành phố V, gặp một người phụ nữ tên thường gọi là B (nhưng không biết rõ họ và tên, địa chỉ cụ thể) mua với số tiền 160.000 đồng chất ma túy đá và Heroin; ma túy được để trong 01 đoạn ống nhựa hàn kín và 01 đoạn ống nhựa màu vàng-cam-trắng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo T cầm trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô chạy về hướng cầu C tìm nơi sử dụng ma túy. Khi bị cáo đi đến khu vực cầu L thuộc phường A, thành phố V thì lấy 01 phần ma túy vừa mua ra sử dụng, phần còn lại cất vào ví da rồi cất vào cốp yên xe mô tô biển số 66C1-274.47.

Đến khoảng 06 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Chánh T điều khiển xe mô tô biển số 66C1-274.47 đến khu vực cầu C, thuộc khóm T1, phường T2, thành phố V thì bị lực lượng Công an thành phố V kiểm tra phát hiện bắt quả tang đối với Nguyễn Chánh T và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 844/KL-KTHS ngày 14/12/2024, Phòng K Công an tỉnh V kết luận:

+ Mẫu chất rắn màu trắng bên trong đoạn ống nhựa hàn kín trong suốt được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0409gam.

+ Mẫu chất bột màu trắng bên trong đoạn ống nhựa màu trắng-vàng-cam được niêm phong gửi giám định là ma túy loại heroin, khối lượng 0,0555 gam.

Tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,0964 gam.

Kết quả điều tra xác định bị cáo Nguyễn Chánh T, có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành án tù xong ngày 16/5/2023, chưa được xóa án tích.

Đối với người phụ nữ tên thường gọi "B" bán chất ma túy cho T, do không biết tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh, điều tra trong một vụ án khác theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 66C1-274.47 là của ông Nguyễn Văn S (cha của bị cáo). Bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy thì ông S không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại ông S 01 xe mô tô biển số 66C1-274.47.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSTPVL ngày 04/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Chánh T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Chánh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh bị cáo bị truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử trình bày luận tội:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Chánh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Chánh T. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh T từ 01 năm 06 tháng - 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 844/KL-KTHS ngày 14/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh V bên trong chứa vật chứng là vỏ bao gói còn lại sau giám định; 04 ống kim tiêm đã qua sử dụng. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chánh T nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Chánh T không tham gia tranh luận, không ý kiến đối đáp và trình bày lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Chánh T đã khai hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận bị cáo T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm nghiêm trọng đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vi phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Con người chỉ cần

sử dụng một vài lần chất ma túy hoặc chất hướng thần sẽ có nhu cầu được cung cấp thường xuyên với liều lượng ngày càng cao hơn. Khi không đáp ứng nhu cầu, họ sẽ lên cơn vật vã, đau đớn về thể xác và có thể làm tất cả những gì kể cả vi phạm pháp luật mà họ cho là cần thiết nhằm giải tỏa cơn nghiện. Vì tác hại rất xấu của ma túy mà pháp luật quy định hình phạt rất nghiêm khắc, phải xử lý nghiêm minh và đủ sức răn đe tội phạm về ma túy.

Bị cáo Nguyễn Chánh T đã bị bắt quả tang hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 11/12/2024 với khối lượng 0,0409gam loại Methamphetamine và khối lượng 0,0555 gam loại heroin, tổng khối lượng hai chất ma túy là 0,0964 gam. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo cần phải bị xử lý với một hình phạt nghiêm tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng với bị cáo và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã nhận định, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được sự răn đe, giáo dục, giúp bị cáo cải tạo bản thân để trở thành người có ích, tuân theo pháp luật cùng các quy tắc của cuộc sống và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Một phong bì niêm phong số 844/KL-KTHS ngày 14/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh V bên trong chứa vật chứng là vỏ bao gói còn lại sau giám định là vật cấm; 04 ống kim tiêm đã qua sử dụng là dụng cụ phục vụ sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chánh T nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Chánh T.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chánh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chánh T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Nguyễn Chánh T được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/12/2024.

3. Xử lý vật chứng:

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/4/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 844/KL-KTHS ngày 14/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh V bên trong chứa vật chứng là vỏ bao gói còn lại sau giám định; 04 ống kim tiêm đã qua sử dụng.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chánh T nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo Nguyễn Chánh T. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát cùng cấp: 1;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh VL: 1;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh: 1;
- Cơ quan thi hành án hình sự:1;
- Phòng Thi hành án dân sự: 1;
- Sở Tư pháp: 1;
- UBND phường L, tỉnh V: 1;
- Bị cáo: 1;
- Bị hại: 2;
- Đương sự khác: 5;
- Lưu: 5.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân